

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt,

không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Mục	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)	(4)
I	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ		
1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa đáp ứng tất cả các yêu cầu về kỹ thuật tại Mục 1.2, Chương V, Phần 2. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.	Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa không đáp ứng một trong các yêu cầu về kỹ thuật tại Mục 1.2, Chương V, Phần 2. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.
2	Tính hợp lệ của hàng hóa	Có tài liệu chứng minh đáp ứng yêu cầu tại mục E-CDNT 10.8 Chương II Bảng dữ liệu đầu thầu.	Không đáp ứng yêu cầu cột (3).
II	Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa		
	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa	Nhà thầu có giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý, phù hợp với đề xuất kỹ thuật	Không đáp ứng yêu cầu cột (3).
III	Bảo hành, dịch vụ sau bán hàng		
	Bảo hành, dịch vụ sau bán hàng	Nhà thầu cam kết bảo hành hàng hóa theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất. Có cam kết đổi trả ngay các sản phẩm có bao bì bị cũ, kém chất lượng, hạn	Không đáp ứng yêu cầu cột (3).

		sử dụng sản phẩm còn dưới 2/3 thời hạn sử dụng tối thiểu theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	
IV	Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường; tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết		
1	Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường	Có cam kết Hàng hóa cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý, môi trường.	Không đáp ứng yêu cầu cột (3).
2	Tác động đối với môi trường	Có cam kết hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động đến môi trường. Trường hợp hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường, nhà thầu phải có đề xuất biện pháp xử lý, giải quyết hợp lý, phù hợp với quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.	Không đáp ứng yêu cầu cột (3).
V	Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, năng lực của đơn vị cung ứng hàng hóa		
1	Các yếu tố về điều kiện thương mại	Có cam kết đáp ứng tất cả các yếu tố về điều kiện thương mại: phương thức giao nhận, địa điểm giao hàng, thuê phương tiện vận tải,... và các yêu cầu khác theo quy định của pháp luật và theo yêu cầu của E-HSMT.	Không đáp ứng yêu cầu cột (3).
2	Thời gian giao hàng	- Có cam kết giao hàng theo từng đợt khi có thông báo đặt hàng của Chủ đầu tư. - Có cam kết thời gian giao hàng trong trường hợp thông thường là không quá 72 giờ; thời gian giao hàng trong trường hợp đột xuất là không quá 24 giờ kể từ	Không đáp ứng yêu cầu cột (3).

		khi nhận được thông báo đặt hàng của Chủ đầu tư.	
3	Yêu cầu về nhân sự và phương tiện, thiết bị thực hiện gói thầu	Có cam kết huy động đầy đủ nhân sự và phương tiện, thiết bị cần thiết thực hiện gói thầu.	Không đáp ứng yêu cầu cột (3).
VI	Tiến độ cung cấp hàng hóa		
1	Thời gian thực hiện gói thầu	09 tháng, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.	Không đáp ứng yêu cầu cột (3).
2	Tiến độ cung cấp hàng hóa	Có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi, phù hợp với giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp của nhà thầu.	Không đáp ứng yêu cầu cột (3).
VII	Yêu cầu khác		
1	Hạn sử dụng của hàng hóa	Nhà thầu có cam kết hàng hóa chào thầu phải mới 100%, còn hạn sử dụng tối thiểu 2/3 thời gian kể từ ngày sản xuất, đảm bảo yêu cầu về kỹ thuật và chất lượng đúng theo yêu cầu của E-HSMT.	Không đáp ứng yêu cầu cột (3).
2	Cam kết chất lượng	Có cam kết tất cả hàng hóa cung cấp đảm bảo chất lượng. Có cam kết khi có yêu cầu của chủ đầu tư về kiểm nghiệm chất lượng sản phẩm, nhà thầu phải thực hiện và không tính thêm chi phí	Không đáp ứng yêu cầu cột (3).
3	Uy tín của nhà thầu thông qua kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP,	Nhà thầu không thuộc danh sách các nhà thầu vi phạm đã được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia về Tiến độ thực hiện hợp đồng.	Không đáp ứng yêu cầu cột (3).
		Nhà thầu không thuộc danh sách các nhà thầu vi phạm đã được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia về Chất lượng hàng hóa, bao gồm	Không đáp ứng yêu cầu cột (3).

	chất lượng hàng hóa trưng tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP trong thời gian từ năm 2023 tính đến thời điểm đóng thầu.	các sự cố xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng (nếu có) và các yếu tố khác có liên quan.	
		Nhà thầu không thuộc danh sách các nhà thầu vi phạm đã được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia về Vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng.	Không đáp ứng yêu cầu cột (3).
Kết luận		Đạt tất cả các yêu cầu nêu trên	Có từ một nội dung không đạt trở lên